TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/2024/QĐST-HNGĐ	*Đức Trọng, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 351/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T (Nguyễn Thị Thanh T1), sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Ông Lương Văn T2, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà X, đường T, thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh T (Nguyễn Thị Thanh T1) và ông Lương Văn T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai bên thỏa thuận ông Lương Văn T2 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lương Nguyễn

Phương A, sinh ngày 29/4/2010 và Lương Nguyễn Quốc A1, sinh ngày 04/01/2012 cho đến ngày con chung thành niên. Ông Lương Văn T2 không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thanh T (Nguyễn Thị Thanh T1) cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh T (Nguyễn Thị Thanh T1) nhận chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà T (T1) đã nộp theo biên lai thu số 0004034 ngày 24/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thanh T (Nguyễn Thị Thanh T1) 150.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- UBND thị trấn N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (số 09, quyển số 01/2010 ngày 11/01/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Hằng